

BIÊN SOẠN TÀI LIỆU CHO ĐÀO TẠO TỪ XA (NHỮNG ĐIỀU CHIA SẺ)

TS. NGUYỄN TẤN BÌNH *

Đối với hình thức đào tạo từ xa, ngoài các phương tiện kỹ thuật hỗ trợ truyền tải thông tin là yếu tố cơ sở thiết yếu thì tài liệu và nội dung tài liệu học tập giữ vai trò quyết định đến hiệu quả và chất lượng đào tạo.

Nhằm chia sẻ với đồng nghiệp, bài viết này nhằm: xác định vai trò tài liệu cho đào tạo từ xa, đánh giá sơ lược hiện trạng tài liệu hiện nay; xác định đối tượng tham gia quá trình đào tạo cả hai phía: giảng viên và học viên; đề nghị về nội dung, hình thức tài liệu và cuối cùng, đề xuất biện pháp tổ chức thực hiện.

Đây là bài tham luận tại “Hội thảo Quốc gia về Giáo dục mở và Đào tạo từ xa” tổ chức tại Hà Nội, tháng 10/2009.

1. Xác định tài liệu cho đào tạo từ xa

1.1. Tài liệu, tài nguyên học tập là **cơ sở vật chất quan trọng** để phát triển loại hình đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

Trước hết xin đặc biệt nhấn mạnh rằng, cơ sở vật chất gồm các trang thiết bị hiện đại: phòng thu, studio, truyền thanh, truyền hình, mạng Internet, E-learning, Mobile learning, nói chung là công nghệ phục vụ đào tạo từ xa tất nhiên là rất cần thiết và được xem là yêu cầu tối thiểu, tuy nhiên chúng không phải là yếu tố quyết định đến số lượng, chất lượng và nền tảng vững chắc cho loại hình đào tạo này như kỳ vọng của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và những đơn vị được giao nhiệm vụ chính trị phát triển loại hình đào tạo từ xa, thúc đẩy xã hội học tập và tạo cơ hội học tập suốt đời.

Phương tiện truyền thông tin hiện đại là điều kiện cần, nhưng thông tin gì và như thế nào được truyền đến cho người học một cách hữu ích, chưa nói đến chất lượng, một cách có hiệu quả và đạt được mục tiêu thì quan trọng hơn rất nhiều.

Nói cho cùng, nếu công nghệ liên quan đến “**tiền bạc**” thì tài liệu học tập là do “**con người**”. Bếp núc, dao thớt, nguyên liệu có thể kiếm được, thậm chí dễ dàng. Đến lượt cần những đầu bếp giỏi để tạo ra món ăn vừa ngon, vừa hợp “gout” thực khách.

Cũng cần lưu ý rằng, **kết quả thành công** trong giáo dục nói chung, đào tạo đại học truyền thống nói riêng, đến từ các yếu tố có tính **trình tự ưu tiên** như sau:

- **Nỗ lực** không ngừng của **người học**
- **Đội ngũ giảng viên** giỏi, tận tâm
- **Chương trình** đào tạo phù hợp
- **Tài liệu**, tài nguyên học tập đầy đủ
- **Trang thiết bị, công nghệ** phục vụ

Qua đó ta thấy, công nghệ chỉ là phương tiện được xếp ở vị trí sau cùng. Đối với đào tạo từ xa, **nỗ lực** của người học là yếu tố không thể kiểm soát hàng ngày, như vậy chỉ còn yếu tố tài liệu là quyết định.

Tài liệu học tập, sẽ thảo luận chi tiết phần sau, là cơ sở quan trọng cho mọi loại hình đào tạo

* Giảng viên Đại học Mở Tp.HCM; giảng viên Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright (fetp).

nói chung. Tuy nhiên với loại hình tập trung (chính quy, tại chức) còn có vai trò của giảng viên, “mặt đối mặt” gợi ý, tương tác, theo dõi, dẫn dắt, nhưng với đào tạo từ xa, người học sẽ đối mặt với chính mình. Tài liệu hướng dẫn học tập lúc này sẽ thay vai trò của giảng viên và trở thành nhân tố quyết định. Và đừng quên rằng, mỗi mục tiêu đều có nhiều cách khác nhau để đạt tới, tài liệu dành cho đào tạo từ xa (học và dạy) ngoài sách và giáo trình truyền thống có sẵn, phần hướng dẫn học tập, đánh giá môn học sẽ phải đặc trưng hơn, do vậy cũng khó khăn hơn và không có sẵn.

1.2. Hiện trạng tài liệu cho đào tạo từ xa hiện nay

Lấy mốc từ Nghị quyết Hội nghị lần 2 Ban chấp hành Trung ương khóa XIII, theo đó cần đa dạng hóa loại hình đào tạo, tạo cơ hội cho mọi người có thể lựa chọn cách học phù hợp với nhu cầu và hoàn cảnh, mở rộng loại hình đào tạo từ xa. Sau đó, Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ IX, Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 17/10/2000 của Bộ Chính trị, Luật Giáo dục, các Nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên tục khẳng định vai trò của loại hình đào tạo không tập trung, đào tạo từ xa.

Cho đến nay, hơn 10 năm triển khai, chưa kể đến hai Trường Đại học Mở (Hà Nội, Tp.HCM) là những đơn vị được Chính phủ giao nhiệm vụ chính trị đóng vai trò trung tâm trong sự nghiệp phát triển loại hình đào tạo từ xa, ngành giáo dục - đào tạo hay một đề tài nghiên cứu nào đã có tổng kết, đánh giá nghiêm túc khách quan, toàn diện mang tính khoa học về kết quả thực hiện chủ trương lớn mang tính nhân bản này hay chưa. Ở phạm vi bài viết này, tác giả chỉ đề cập đến vấn đề **tài liệu học tập**.

Chưa có điều kiện nghiên cứu, khảo sát thống kê đầy đủ, tuy nhiên nhìn qua trang web của các trường đại học có tổ chức đào tạo từ xa, tài liệu học tập còn rất sơ sài.

- Một số trường có nêu đề cương một vài môn học, nhưng cũng chỉ dừng lại ở chỗ giới thiệu chương trình (không khác mục lục của một quyển sách).

- Một số trường có giảng bài qua truyền thanh, truyền hình nhưng bài giảng cũng chỉ là **bài đọc**, kém hấp dẫn hơn cả mục đọc tin thời sự. (Thay vào đó, tại sao không hướng dẫn cho học viên tự đọc?).

- Nêu lên như vậy để thấy rằng đến nay về cơ bản vẫn chưa có một bộ tài liệu môn học nào đặc trưng của đào tạo từ xa để làm cơ sở đánh giá góp ý, điều chỉnh. Cũng vậy, chưa thấy một nghiên cứu, đề xuất nào về phương pháp đào tạo (học và dạy) cho từ xa. Nguyên nhân thật là rõ ràng, các cơ sở đào tạo từ xa đã không nhận thức được nhiệm vụ chính trị - xã hội, định nghĩa đúng vai trò, vị trí của đào tạo từ xa, chưa xác định được mục tiêu, đối tượng người học (hoàn cảnh, nhu cầu người học). Từ đó, thiếu chiến lược phát triển và kế hoạch hành động, sự chăm chút và tâm huyết, lệch hướng trong tổ chức đào tạo, lẫn lộn với các loại hình đào tạo khác, hoặc ngược lại quá cứng nhắc trong các khuôn khổ không đáng có.

Từ thực tế trên, các cơ sở đào tạo từ xa cần xem xét lại một cách toàn diện từ nhận thức, nhanh chóng khẳng định lại cụ thể mục tiêu, đối tượng, nội dung, chương trình, phương pháp, cơ cấu, quy chế tổ chức, đào tạo, nhân sự và tài chính của chương trình đào tạo từ xa.

Đặc biệt là **tài liệu học tập** kèm theo hướng dẫn phương pháp học tập và giảng dạy đối với loại hình đào tạo từ xa phải là công việc cần thực hiện trước tiên.

Song song đó, chương trình đào tạo từ xa của các cơ sở đào tạo cũng có cách riêng trong quảng bá thương hiệu, tiếp cận nguồn học viên, hỗ trợ chăm sóc người học, tạo sự tiện dụng, hiệu quả, thân thiện và lôi cuốn nhiều đối tượng người học.

2. Đối tượng tham gia đào tạo từ xa

Khác với các phương thức giáo dục truyền thống yêu cầu phải có lớp học, giảng đường “mặt

đối mặt” thầy giảng, sinh viên theo dõi và tương tác, học từ xa lấy **tự học là chính** dựa trên sự hỗ trợ tích cực của **đa dạng tài liệu**, sách, giáo trình, bài giảng, băng, đĩa, truyền thanh, truyền hình, mạng internet, e-mail, máy vi tính cá nhân, thậm chí điện thoại di động (mobile learning).

2.1. Đối tượng người học từ xa:

- Những người có nhu cầu học tập nhưng không có điều kiện theo học tập trung tại trường lớp.
- Có ít nhiều kinh nghiệm thực tiễn.
- Đặc thù cuộc sống, công việc, thời gian khác nhau.
- Đa dạng độ tuổi, hoàn cảnh, trình độ và sự quyết tâm.
- Ham hiểu biết, học hỏi (không hẳn vì bằng cấp).
- Muốn học một số chứng chỉ môn học nhằm bổ sung kiến thức.
- Những người đã có bằng đại học muốn học bằng thứ hai.
- Cần bằng đại học để phù hợp vị trí công tác hay vì yêu cầu đơn vị.
- Các học viên ở vùng sâu, vùng xa.
- Người Việt Nam sinh sống, làm việc ở nước ngoài không đủ bản ngữ để học tập ở nước sở tại.
- Các đối tượng có điều kiện, hoàn cảnh đặc biệt khác.

2.2. Giảng viên hướng dẫn học từ xa:

Một giáo sư Nobel, thành công đối với cấp đào tạo sau đại học thì không có gì đảm bảo rằng sẽ không gặp thất bại ở một lớp bồi dưỡng ngắn hạn hoặc tại một buổi hội thảo.

Nguyên nhân thất bại không phải vì giảng viên kém năng lực hay thiếu sự tận tâm mà do không xác định (không đo lường được) **đối tượng người học/** người nghe.

■ Do vậy, giảng viên tham gia đào tạo từ xa cũng “đặc biệt”, cần xác định là khó khăn hơn nhiều so với giảng dạy trực tiếp theo truyền thống, cần có tâm huyết và cũng cần được bù đắp vật chất, tinh thần thoả đáng.

■ Xác định đối tượng người học, giảng viên sẽ phải chuẩn bị rất công phu tài liệu học tập: bài đọc, bài giảng, bài tập, hướng dẫn học tập khác với đào tạo truyền thống.

■ Đơn vị tổ chức đào tạo từ xa: Đơn vị tổ chức đào tạo từ xa có nhiệm vụ hướng dẫn cụ thể trong việc chuẩn bị đề cương và tư liệu cho từng môn học theo các dạng thức thống nhất.

■ Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người học thể hiện qua nguồn tài liệu, tài nguyên đa dạng do nhà trường cung cấp miễn phí kết hợp phương tiện truyền thông¹. Sinh viên linh hoạt tự thiết kế lịch trình học tập, lựa chọn môn học dưới sự gợi ý của chương trình sao cho phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện địa lý và thời gian cá nhân.

3. Tổ chức biên soạn tài liệu cho đào tạo từ xa

Tài liệu được hiểu và đề nghị ở đây **bao gồm**:

- Đề cương môn học
- Hướng dẫn cách học
- Bài đọc các chương
- Bài giảng các chương
- Tóm tắt môn học
- Câu hỏi ôn tập
- Bài tập tự kiểm tra

- Bộ bài tập, hướng dẫn
- Bộ đề thi trắc nghiệm
- CD-ROM môn học
- Giới thiệu sách đọc
- Giới thiệu các website

3.1. Đề cương môn học

Đề cương môn học gồm:

a) Giới thiệu ban giảng viên

■ Người học, giống như khách hàng, họ cần biết dịch vụ mà họ sẽ được nhận, ở đây là: Học cái gì? Học thế nào? Học với ai?

■ Ban giảng viên gồm: phụ trách môn học (team leader), các giảng viên (instructors) và các trợ giảng (tutors).

■ Tăng thêm niềm tin cho người học.

■ Phù hợp với chủ trương từng bước “**công khai hóa**” trong đào tạo của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

b) Tổng quan môn học

■ Nêu được bối cảnh, môi trường, vị trí môn học và mối quan hệ trong khối kiến thức ngành.

■ Sự cần thiết của môn học và sự ứng dụng trong thực tiễn.

c) Mục tiêu môn học

Nêu rõ, sau khi kết thúc môn học, học viên sẽ đạt được cụ thể:

■ Kiến thức và nhận thức môn học, phần học

■ Kỹ năng thực hành ứng dụng

d) Phương pháp học tập

■ Hướng dẫn phương pháp học tập (sẽ đề cập riêng, sau):

■ Bài đọc, bài giảng

■ Bài tập, ôn tập

e) Đánh giá môn học

Nêu rõ phương pháp đánh giá thông qua cơ cấu điểm cho các:

* Bài tập

* Bài thi

* Hoạt động khác, *nếu có*

f) Chương trình học

Chương trình cụ thể các nội dung thông qua các chương/chuyên đề:

■ Tên chương/chuyên đề

■ Các tiểu mục của mỗi chương/chuyên đề

g) Tài liệu môn học

Tài liệu môn học gồm:

■ Tài liệu đọc bắt buộc (sách, giáo trình, bài viết)

■ Tài liệu đọc khuyến khích (tham khảo mở rộng)

3.2. Hướng dẫn cách học

Hướng dẫn cách học bao gồm:

a) Hướng dẫn đọc

■ Có thể nói, “bí quyết” thành công của các trường đại học tiên tiến nhất cũng chỉ gói gọn trong một chữ ĐỌC, ngay cả học trên lớp tập trung chứ không riêng từ xa. Lưu ý rằng, đọc để “hiểu” chứ đừng cố gắng thuộc lòng.

■ Bài giảng, kể cả các slides cũng chỉ là tóm tắt, dùng để trình bày và thảo luận một vài điểm nhấn.

■ Đọc lướt nhanh qua toàn bộ, đọc chậm lại từng phần, nghiền ngẫm và ghi chú theo cách riêng của mình. Nếu chưa hiểu ngay cũng đừng lo lắng mà cứ tiếp tục, sau đó quay lại. Đọc lại toàn bộ một lần nữa sau khi đã rõ ràng các chi tiết.

■ Xem kỹ các ví dụ, tự làm lại để hiểu rõ hơn bản chất.

b) Bài tập tự kiểm tra (self test)

■ Các bài tập nhỏ dùng để người đọc tự kiểm tra thường ngắn, đơn giản, giống như các ví dụ và thường có hướng dẫn hay đáp án bên dưới.

■ Tuy nhiên, người học nên tự giải trước khi xem đáp án.

(Self test) *Tự kiểm tra mình* là *một đức tính* và là *một phương pháp tốt nhất*, đặc biệt đúng với đối tượng người học từ xa.

c) Bài tập rèn luyện kỹ năng

■ Bài tập vừa giúp rèn luyện kỹ năng, vừa giúp củng cố kiến thức.

■ Nếu bài tập tự kiểm tra là để lưu lại kiến thức (**retention tests**), thì bài tập rèn luyện là để áp dụng kiến thức mới (**transfer tests**).

■ Đối với các bài tập một số môn nên thực hiện trên bảng tính (Excel).

■ Nâng cao kỹ năng.

■ Dễ kiểm tra và tìm kiếm các sai sót.

■ Bài tập có thể nộp qua **email** (files), **thư tín** (hard copy). Cũng có thể làm trực tiếp trên **mạng** và bấm nút “nộp” (submit for grade).

d) Sử dụng bảng tính Excel (nếu có):

■ Hãy để máy tính “làm”, con người chỉ “nghĩ”.

■ Có thể nói hầu hết các bài toán (toán, thống kê, tài chính, quản trị, kinh tế,...) đều có sẵn trên bảng tính Excel.

■ Lời khuyên là nên “**làm tay**” một lần trước khi “**lệnh**” cho máy tính.

e) Bài thi

■ Bài thi là để kiểm tra đánh giá một cách khách quan kiến thức đạt được đối với môn học.

■ Là dịp hệ thống lại kiến thức chứ không phải để đánh đố người học.

■ Bài thi có thể linh hoạt như đã nêu:

* Thi tập trung (viết, trắc nghiệm)

* Viết tiểu luận (essay, project) theo gợi ý của ban giảng viên

* Ngoài bài thi tập trung, bài thi cuối môn dạng khác được nộp theo cách nộp bài tập

3.3. Bài đọc các chương

Bài đọc các chương dựa theo sách hoặc được biên soạn trên Ms.word, theo kết cấu:

■ Mục tiêu của chương

■ Câu hỏi ôn tập

- Bài tập tự kiểm tra (self test)
- Bài tập rèn luyện (kỹ năng)
- Bài tập lớn, nếu có
- Tóm tắt chương

3.4. Bài giảng các chương

Bài giảng được soạn trên Ms.ppt, là tóm tắt ý chính (cô động) của bài đọc các chương, bao gồm:

- Mục tiêu bài giảng
- Nội dung bài giảng
- Tóm tắt bài giảng

3.5. Tóm tắt môn học

Nhằm giúp người học hệ thống lại kiến thức, có bức tranh tổng quát về môn học và cũng để chuẩn bị bài thi, tóm tắt môn học là một sự cô động:

- Đặt vào cuối các bài đọc
- Đặt vào cuối các bài giảng

3.6. Câu hỏi ôn tập

Câu hỏi ôn tập gắn liền với bài đọc các chương:

- Có thể cuối mỗi tiểu mục
- Có thể cuối mỗi chương
- Bộ câu hỏi ôn tập chung cho cả môn học

3.7. Bài tập tự kiểm tra

Bài tập tự kiểm tra gắn liền với bài đọc các chương:

- Mức độ nhỏ và dễ, chỉ hơn các ví dụ một ít
- Nên có đáp án (hoặc lời giải) đi kèm
- Đáp án có thể đặt:
 - * Ngay dưới bài tập
 - * Cuối các bài đọc hoặc cuối sách

3.8. Bộ bài tập, hướng dẫn

Bộ bài tập được thiết kế với mục tiêu củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho từng chương, có thể bao gồm:

- Tóm tắt lý thuyết chương
- Các bài tập có hướng dẫn
- Các bài tập không hướng dẫn, có đáp số
- Những bài tập nâng cao (khuyến khích)
- Những tình huống (case study)
- Các bài tập tổng hợp (phần cuối bộ bài tập)

3.9. Bộ đề thi trắc nghiệm

Bộ đề thi trắc nghiệm phù hợp với xu hướng mới trong đánh giá kết quả, được chuẩn bị một cách công phu, khoa học, dẫn dắt từ lý thuyết đến những tình huống:

- Là dịp người học ôn tập một lần nữa
- Tự thử sức mình

3.10. CD-ROM môn học

Không phải mọi tài liệu, tư liệu đều có thể phổ biến bằng bản in (hard copy), cũng không phải người học nào cũng dễ dàng tiếp cận các công cụ hiện đại (web, email), CD-ROM sẽ chứa đựng:

- Những bài đọc, bài giảng, bài tập,... đã nêu.
- Những hình ảnh, phần mềm,... hỗ trợ môn học.
- Những văn bản pháp quy liên quan đến môn học (nếu có).

3.11. Giới thiệu sách đọc

Sách đọc được xem là tài liệu chuẩn mực cho môn học do ban giảng viên quy định bắt buộc. Sách đọc có thể là:

- Sách đã xuất bản, phát hành rộng rãi.
- Tài liệu đọc do ban giảng viên biên soạn.
- Tài liệu do cơ sở đào tạo ban hành thống nhất.

3.12. Giới thiệu các website

Website là nguồn tài nguyên vô tận, xu hướng **MỞ** và **CHIA SẺ**, cần giới thiệu:

- Các website hữu ích có liên quan đến môn học
- Hướng dẫn cách tìm kiếm
- Nội dung cần tận dụng

4. Đề xuất và kết luận

4.1. Tài liệu là cơ sở quan trọng bậc nhất đối với đào tạo từ xa. Mỗi môn học cần có một giảng viên phụ trách (team leader), không nhất thiết có học hàm học vị cao mà quan trọng là có kinh nghiệm và am hiểu loại hình đào tạo từ xa, đứng ra thành lập một ban giảng viên (teaching team) cộng tác với cơ sở đào tạo lập kế hoạch và xây dựng bộ tài liệu môn học.

4.2. Dựa trên **chương trình đào tạo phù hợp**, **tài liệu** được chuẩn bị tốt và chu đáo bởi các **giảng viên** giỏi, tận tâm và đặc biệt **am hiểu đối tượng người học** (nhu cầu, hoàn cảnh), các chương trình đào tạo từ xa có thể phát triển nhanh số lượng, nâng cao chất lượng, vượt ranh giới một địa phương, thậm chí biên giới quốc gia.